

Số: 78/BC-KTNS

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO THẨM TRA

Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của Thành phố

(Ban Kinh tế - Ngân sách trình HĐND Thành phố khóa XVI, kỳ họp thứ 9)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện quy định của Luật và phân công của Thường trực HĐND Thành phố, Ban Kinh tế - Ngân sách đã chủ trì, phối hợp các Ban HĐND Thành phố tổ chức thẩm tra các Tờ trình cùng dự thảo Nghị quyết về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội do UBND Thành phố trình HĐND Thành phố tại kỳ họp thứ 9. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo HĐND Thành phố kết quả thẩm tra các dự án thuộc nhóm kinh tế (lĩnh vực đề điều, thủy lợi) như sau:

I. Về hồ sơ UBND Thành phố trình

- Tại Tờ trình số 279/Tr-UBND ngày 31/8/2022, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư **05** dự án lĩnh vực đề điều, thủy lợi.
- Tại Tờ trình số 303/Tr-UBND ngày 08/9/2022, UBND Thành phố trình bổ sung phê duyệt chủ trương **01** dự án thuộc lĩnh vực hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể.

Từ sau kỳ họp thứ 7 HĐND Thành phố đến thời điểm tiến hành thẩm tra, các Ban HĐND Thành phố nhận được tổng cộng **06** hồ sơ dự án nằm trong danh mục trình tại Tờ trình số 279/TTr-UBND và Tờ trình số 303/Tr-UBND, đảm bảo đủ thành phần như quy định tại Điều 10, Điều 11 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

(Danh mục dự án Ban thẩm tra, báo cáo HĐND Thành phố tại Phụ lục 1).

II. Về nội dung UBND Thành phố trình

1. Các dự án UBND trình HĐND Thành phố quyết định chủ trương đầu tư, và Ban thẩm tra báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp này là những dự án thuộc các lĩnh vực: Đề điều (01 dự án), thủy lợi (04 dự án) và hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể (01 dự án) . Đây là các dự án thuộc lĩnh vực sử

dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 theo quy định của Quốc hội và Chính phủ.

2. Căn cứ hồ sơ trình đã được các cơ quan chuyên môn của UBND Thành phố thẩm định, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo HĐND Thành phố tổng hợp ý kiến thẩm tra theo các điều kiện quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư quy định tại Điều 18, Điều 34 Luật Đầu tư công đối với từng dự án tại các Phụ lục 2-7 kèm theo báo cáo thẩm tra.

Theo đó, Ban thống nhất đề nghị HĐND Thành phố xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư đối với **05** dự án, cụ thể:

(1) Cải tạo, nâng cấp trạm bơm tiêu Cộng Hoà 1 và hệ thống kênh tiêu (kênh tiêu S8, kênh tiêu Đầm Bung 2, kênh nhánh), huyện Quốc Oai.

(2) Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu T6 kết hợp làm đường giao thông toàn tuyến (từ trạm bơm Đào Nguyên đến sông Đáy), huyện Hoài Đức.

(3) Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu T5 giai đoạn 2, huyện Hoài Đức.

Về dự án này, Ban đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo chủ đầu tư rà soát việc ngầm hóa một số tuyến kênh đi qua khu vực chưa có đông dân cư sinh sống nhằm tạo thuận lợi cho công tác quản lý, duy tu, vận hành tuyến kênh sau đầu tư theo ý kiến của sở Nông nghiệp và PTNT, Công ty TNHH MTV thủy lợi sông Đáy (đơn vị vận hành khai thác tuyến kênh tiêu T5).

(4) Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh chính Tam Báo, huyện Mê Linh.

(5) Cải tạo, nâng cấp Trụ sở làm việc Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố và cải tạo sửa chữa hội trường tầng 3 Trụ sở HĐND - UBND Thành phố.

Về dự án này, Ban đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo chủ đầu tư phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát cụ thể các hạng mục đã đầu tư, cải tạo để tránh trùng lặp; rà soát hiện trạng các hạng mục, trang thiết bị để tính toán đưa ra nhiều phương án thiết kế, lựa chọn phương án thiết kế tối ưu về mặt kỹ - mỹ thuật, hiệu quả cao, tiết kiệm triệt để, tuyệt đối không để xảy ra thất thoát, lãng phí ngân sách.

3. Đề đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án Nâng cấp tuyến đê hữu Hồng kết hợp làm đường giao thông trên địa bàn thị xã Sơn Tây, đề nghị UBND Thành phố báo cáo giải trình bổ sung, làm rõ mức tăng TMĐT dự án 120 tỷ đồng so với thời điểm trình HĐND Thành phố tại tờ trình số 195/TTr-UBND ngày 04/11/2020 trong khi quy mô đầu tư dự án đề xuất không thay đổi.

4. Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo chủ đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan khi lập báo cáo nghiên cứu khả thi cần tiếp tục rà soát, chuẩn xác quy mô, nội dung đầu tư, có giải pháp thích hợp, khớp nối đồng bộ, thuận lợi cho quá trình đầu tư và duy tu, vận hành công trình sau đầu tư, đảm bảo tránh trùng lặp, sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả.

III. Về dự thảo nghị quyết

Các nội dung trong dự thảo Nghị quyết cơ bản thống nhất nội dung nêu tại Tờ trình của UBND Thành phố. Hình thức, bố cục dự thảo nghị quyết phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành. Ban đề nghị chuẩn xác lại về số lượng, danh mục, nội dung các dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư theo quyết nghị của HĐND Thành phố.

Trên cơ sở ý kiến của đại biểu HĐND và những giải trình, làm rõ của UBND Thành phố, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND Thành phố thông qua Nghị quyết về chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội.

Ban Kinh tế - Ngân sách kính trình HĐND Thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- UBND Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND Thành phố;
- Văn phòng UBND Thành phố;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, KTNS. 

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH

TRƯỞNG BAN



Hồ Văn Nga



Phụ lục 1

DANH MỤC MỘT SỐ DỰ ÁN TRÌNH HĐND THÀNH PHỐ PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ, ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
TẠI KỲ HỌP THỨ 9 CỦA HĐND THÀNH PHỐ KHÓA XVI, NHIỆM KỲ 2021-2026
(Kèm theo Báo cáo thẩm tra số 78/BC-KTNS ngày 08/9/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Thành phố)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Dự án	Nhóm dự án					TMĐT			Khả năng cân đối vốn cho các dự án						Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
		A	B	C	Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện	Dự kiến cấp nhất, bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 so với trung hạn đã được duyệt			Dự kiến nhu cầu Kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2026-2030							
								Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện	Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện					
I	2	3	4	5	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	19		
	Tổng cộng (I+II+III)		6		1,042,820	974,820	68,000	490,000	430,000	60,000	395,000	395,000						
I	Lĩnh vực đề điều		1		380,000	380,000		140,000	140,000		200,000	200,000						
1	Nâng cấp tuyến đê hữu Hồng kết hợp làm đường giao thông trên địa bàn thị xã Sơn Tây		1		380,000	380,000		140,000	140,000		200,000	200,000		2024-2027	UBND thị xã Sơn Tây			
II	Lĩnh vực Thủy lợi		5		555,520	487,520	68,000	260,000	200,000	60,000	195,000	195,000						
1	Cải tạo, nâng cấp trạm bơm tiêu Cộng Hoà 1 và hệ thống kênh tiêu (kênh tiêu S8, kênh tiêu Đầm Bung2, kênh nhánh), huyện Quốc Oai.		1		197,920	197,920		75,000	75,000		75,000	75,000		2023-2026	UBND huyện Quốc Oai			
2	Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu T6 kết hợp làm đường giao thông toàn tuyến (từ trạm bơm Đào Nguyễn đến sông Đáy), huyện Hoài Đức.		1		129,000	90,000	39,000	80,000	45,000	35,000	35,000	35,000		2023-2026	UBND huyện Hoài Đức	NSTP: 70% NS huyện: 30%		
3	Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu T5 giai đoạn 2, huyện Hoài Đức		1		96,000	67,000	29,000	55,000	30,000	25,000	30,000	30,000		2023-2026	UBND huyện Hoài Đức	NSTP: 70% NS huyện: 30%		
4	Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh chính Tam Báo, huyện Mê Linh		1		132,600	132,600		50,000	50,000		55,000	55,000		2023-2026	UBND huyện Mê Linh			
III	Lĩnh vực hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể.				107,300	107,300		90,000	90,000									
1	Cải tạo, nâng cấp Trụ sở làm việc Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố và cải tạo sửa chữa hội trường tầng 3 Trụ sở HĐND - UBND Thành phố.		1		107,300	107,300		90,000	90,000					2022-2024	Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng thành phố Hà Nội			



Phụ lục 2

BÁO CÁO THẨM TRA

Về chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp tuyến đê hữu Hồng kết hợp làm đường giao thông trên địa bàn thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội

(Kèm theo báo cáo số 78/BC-KTNS ngày 08/9/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố)

I. Hồ sơ trình

1. Tờ trình số 283/TTr-UBND ngày 31/8/2022 và Tờ trình số 195/TTr-UBND ngày 04/11/2020 của UBND Thành phố về phê duyệt CTĐT dự án.
2. Báo cáo số 256/BC-KH&ĐT ngày 15/5/2020 của Sở Kế hoạch và đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án; văn bản số 4057/KH&ĐT-KTN ngày 30/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc rà soát, làm rõ một số nội dung đề xuất chủ trương đầu tư dự án.
3. Báo cáo giải trình số 318/BC-UBND ngày 31/8/2022 của UBND Thành phố giải trình làm rõ một số nội dung về hồ sơ trình phê duyệt CTĐT dự án.
4. Báo cáo đề xuất CTĐT của UBND thị xã Sơn Tây.
5. Các ý kiến của sở, ban, ngành liên quan.

II. Nội dung đề xuất của UBND Thành phố

1. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo công tác phòng chống lụt bão, từng bước hoàn thiện Quy hoạch chung thị xã Sơn Tây, đảm bảo kết nối, phát triển giao thông, giảm áp lực giao thông Quốc lộ 32, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

- Nâng cấp thảm nhựa mặt đê hữu Hồng từ K26+600 đến K30+800 chiều dài khoảng 4,2km; Bề rộng mặt cắt ngang B=6,5m.

- Xây dựng cơ đê hạ lưu đê hữu Hồng kết hợp làm đường giao thông từ Km28+300 đến Km30+800 dài khoảng 2,5km (Đầu nối đường cơ đê đã thực hiện đoạn từ Km30+800 đến Km32+000 với trục đường QL21-QL2C tại đầu cầu Vĩnh Thịnh để đảm bảo thông suốt tuyến); Bề rộng mặt cắt ngang B=21m.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 380.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024-2027.

8. Chủ đầu tư: UBND thị xã Sơn Tây.

III. Kết quả thẩm tra

Hồ sơ trình thẩm tra đầy đủ theo quy định Luật Đầu tư công số 30/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020. Các nội dung cụ thể như sau:

1. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

Dự án đảm bảo an toàn chống lũ theo Quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đề điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/12/2016; phù hợp Quy hoạch giao thông vận tải Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 519/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 và phù hợp Quy hoạch chung thị xã Sơn Tây đến năm 2030, tỷ lệ 1/10.000 được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5514/QĐ-UBND ngày 20/10/2015.

2. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

3. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai đoạn 2021-2025.

Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cho lĩnh vực đề điều được cập nhật là 3.709.000 triệu đồng, trong đó có 178.500 triệu đồng chưa xác định chi tiết mức vốn. Dự án đề xuất thời gian thực hiện 2024-2027, trong giai đoạn trung hạn 2021-2025 dự kiến bố trí 140.000 triệu đồng; như vậy nguồn vốn trung hạn đảm bảo khả năng cân đối cho dự án này.

Tuy nhiên, chủ trương đầu tư của Dự án này đã được UBND Thành phố trình với HĐND Thành phố tại Tờ trình số 195/TTr-UBND ngày 01/11/2020. UBND Thành phố không nêu Tờ trình số 283/TTr-UBND ngày 31/8/2022 có thay thế Tờ trình số 195/TTr-UBND ngày 04/11/2020 hay không. Theo Tờ trình số 283/TTr-UBND, TMĐT của dự án tăng 120 tỷ đồng so với đề xuất tại Tờ trình số 195/TTr-UBND. Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn làm rõ mức tăng này trong khi quy mô đầu tư dự án đề xuất không thay đổi.

4. Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

5. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án nhằm đảm bảo an toàn đề điều, phòng chống lụt

bão, chống lấn chiếm hành lang đô, tạo cảnh quan môi trường, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông trên địa bàn huyện, phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân; giảm áp lực giao thông Quốc lộ 32, góp phần thúc đẩy phát triển KTXH của địa phương.

6. Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án phục vụ phòng chống thiên tai, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn làm rõ mức tăng TMĐT dự án 120 tỷ đồng so với thời điểm trình HĐND Thành phố vào tháng 11/2020 trong khi quy mô đầu tư dự án đề xuất không thay đổi.



Phụ lục 3

BÁO CÁO THẨM TRA

Về chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp trạm bơm tiêu Cộng Hòa 1 và hệ thống kênh tiêu (kênh tiêu S8, kênh tiêu Đầm Bung 2, kênh nhánh), huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

(Kèm theo báo cáo số 78/BC-KTNS ngày 08/9/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố)

I. Hồ sơ trình

1. Tờ trình số 296/TTr-UBND ngày 31/8/2022 của UBND Thành phố về phê duyệt CTĐT dự án.
2. Báo cáo số 457/BC-KH&ĐT ngày 30/8/2022 của Sở Kế hoạch và đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.
3. Báo cáo đề xuất CTĐT của UBND huyện Quốc Oai.
4. Các ý kiến của sở, ban, ngành liên quan.

II. Nội dung đề xuất của UBND Thành phố

1. Mục tiêu đầu tư:

Đảm bảo dẫn nước tiêu thoát kịp thời cho diện tích 2.500ha thuộc hệ thống tiêu vùng Đầm Bung 2 gồm các xã Ngọc Mỹ, Nghĩa Hương, Thạch Thán, Cấn Hữu, Đông Quang, Cộng Hòa, Tân Hòa và một phần thị trấn Quốc Oai; khớp nối hạ tầng các tuyến đường giao thông chính trong huyện tạo mạng lưới giao thông khép kín, thúc đẩy dịch vụ vận tải phát triển. Tạo diện mạo mới cho cơ sở hạ tầng nông thôn khu vực, đồng thời góp phần cải tạo môi trường sinh thái của khu vực.

2. Quy mô đầu tư:

Cải tạo, nâng cấp trạm bơm tiêu Cộng Hòa 1 và hệ thống kênh dẫn (hệ thống kênh tiêu S8, kênh tiêu Đầm Bung 2, kênh nhánh), huyện Quốc Oai với tổng chiều dài tuyến công trình khoảng 11.540m (trong đó tuyến Đầm Bung 2 dài khoảng 8.230m; tuyến kênh tiêu S8 dài khoảng 3.00m; Bể hút, tuyến kênh dẫn vào bể hút trạm bơm tiêu Cộng Hòa 1 thuộc địa phận xã Cộng Hòa dài khoảng 310m) và cải tạo, nâng cấp một số công trình trên kênh.3. Dự án nhóm C.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 197.920 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023-2026.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Quốc Oai.

III. Kết quả thẩm tra

Hồ sơ trình thẩm tra đầy đủ theo quy định Luật Đầu tư công số 30/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020. Các nội dung cụ thể như sau:

1. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quy hoạch phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; khu đất thực hiện dự án đã được cập nhật trong Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Quốc Oai thuộc đất giao thông, thủy lợi.

2. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

3. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai 2021-2025.

Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cho lĩnh vực thủy lợi được cập nhật là 5.952.000 triệu đồng, trong đó có 696.700 triệu đồng chưa xác định chi tiết mức vốn. Dự án đề xuất thời gian thực hiện 2023-2026, trong giai đoạn trung hạn 2021-2025 dự kiến bố trí 75.000 triệu đồng; như vậy nguồn vốn trung hạn đảm bảo khả năng cân đối cho dự án này.

4. Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

5. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án nhằm đảm bảo dẫn nước, tiêu thoát kịp thời đảm bảo trong quá trình sản xuất nông nghiệp, bảo vệ được an toàn tài sản, tính mạng nhân dân trong vùng, tạo điều kiện phát triển giao thông, kinh tế cho các xã Nghĩa Hương, Cấn Hữu, Đồng Quang, Cộng Hòa nói riêng và huyện Quốc Oai nói chung; đồng thời, việc triển khai dự án cũng kết nối đồng bộ, phát huy hiệu quả đầu tư các dự án triển khai trước đây.

6. Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án đảm bảo dẫn nước, tiêu úng, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, ổn định sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

7. Nội dung khác: Dự án thuộc đối tượng phải đánh giá tác động môi trường và đã được Sở Tài nguyên và Môi trường cho ý kiến về báo cáo đánh giá tác động môi trường sơ bộ của dự án tại văn bản số 3575/STNMT-CCBVMТ ngày 25/5/2022.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

Phụ lục 4
BÁO CÁO THẨM TRA
Về chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tiêu T6 kết hợp làm
đường giao thông (từ trạm bơm Đào Nguyên đến sông Đáy),
huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
(Kèm theo báo cáo số 78/BC-KTNS ngày 08/9/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách
Hội đồng nhân dân Thành phố)

I. Hồ sơ trình

1. Tờ trình số 285/TTr-UBND ngày 31/8/2022 của UBND Thành phố về phê duyệt CTĐT dự án.
2. Báo cáo số 432/BC-KH&ĐT ngày 22/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.
3. Báo cáo đề xuất CTĐT của UBND huyện Hoài Đức.
4. Các ý kiến của sở, ban, ngành liên quan.

II. Nội dung đề xuất của UBND Thành phố

1. Mục tiêu đầu tư:

Đảm bảo tiêu thoát nước khoảng cho khoảng 2.900 ha đất tự nhiên thuộc xã Song Phương, An Thượng huyện Hoài Đức; chống ngập úng, ô nhiễm môi trường; tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp; chống lấn chiếm hành lang bảo vệ công trình; kiên cố hoá bờ kênh tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý vận hành, kết hợp giao thông nông thôn, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

- Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thủy lợi) cấp IV;
- Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh T6, chiều dài khoảng 4.780m (điểm đầu tuyến Km0 nối tiếp cửa ra kênh hạ lưu trạm bơm Đào Nguyên; điểm cuối Km4+780 ra sông Đáy);
- Kiên cố hoá đường bờ kênh kết hợp giao thông nông thôn, chiều dài khoảng 3.742m (điểm đầu K0+00 nối với đường gom Đại lộ Thăng Long; điểm cuối Km3+742 nối vào trục đường từ đê Đáy đi chùa Hồng);
- Cải tạo, nâng cấp các công trình trên kênh và các tuyến đầu nối đồng bộ hệ thống công trình.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 129.000 triệu đồng (cơ cấu nguồn vốn: 70% ngân sách Thành phố, 30% ngân sách huyện Hoài Đức).

5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023-2026.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Hoài Đức.

[Chữ ký]

III. Kết quả thẩm tra

Hồ sơ trình thẩm tra đầy đủ theo quy định Luật Đầu tư công số 30/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020. Các nội dung cụ thể như sau:

1. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện Hoài Đức; việc thực hiện dự án không làm thay đổi mục đích sử dụng đất.

2. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

3. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai đoạn 2021-2025.

Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cho lĩnh vực thủy lợi được cập nhật là 5.952.000 triệu đồng, trong đó có 696.700 triệu đồng chưa xác định chi tiết mức vốn. Dự án đề xuất thời gian thực hiện 2023-2026, trong giai đoạn trung hạn 2021-2025 dự kiến ngân sách Thành phố bố trí 45.000 triệu đồng; như vậy nguồn vốn trung hạn đảm bảo khả năng cân đối cho dự án này.

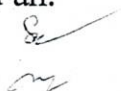
Dự án sử dụng 30% TMĐT từ nguồn vốn huyện Hoài Đức, dự kiến bố trí trong giai đoạn trung hạn 2021-2025 là 35.000 triệu đồng. Nội dung này đã được HĐND huyện Hoài Đức thống nhất tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 23/6/2022 và Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 23/6/2022.

4. Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

5. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án nhằm đảm bảo tiêu úng cho 2.900ha đất tự nhiên thuộc các xã Song Phương, An Thượng, huyện Hoài Đức, góp phần đáp ứng nhu cầu sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân khu vực, chống ô nhiễm môi trường, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng dự án.

6. Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án đảm bảo tiêu úng, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, ổn định sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.



Phụ lục 5
BÁO CÁO THẨM TRA
Về chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu T5 kết hợp giao thông, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.
(Kèm theo báo cáo số 78/BC-KTNS ngày 08/9/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố)

I. Hồ sơ trình

1. Tờ trình số 284/TTr-UBND ngày 31/8/2022 của UBND Thành phố về phê duyệt CTĐT dự án.
2. Báo cáo số 437/BC-KH&ĐT ngày 23/8/2022 của Sở Kế hoạch và đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.
3. Báo cáo đề xuất CTĐT của UBND huyện Hoài Đức.
4. Các ý kiến của sở, ban, ngành liên quan.

II. Nội dung đề xuất của UBND Thành phố

1. Mục tiêu đầu tư:

Đảm bảo tiêu thoát nước khoảng cho khoảng 750 ha đất tự nhiên thuộc xã Minh Khai, Dương Liễu, Cát Quế, Yên Sở, Đắc Sở huyện Hoài Đức; chống ngập úng, ô nhiễm môi trường; tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp; chống lấn chiếm hành lang bảo vệ công trình; kiên cố hoá bờ kênh tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý vận hành, kết hợp giao thông nông thôn, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

- Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thủy lợi) cấp IV;
- Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh T5 có chiều dài khoảng 3.142m; kiên cố hóa đường bờ kênh kết hợp giao thông nông thôn với chiều dài 2.628m; cải tạo, nâng cấp các công trình trên kênh, tuyến phụ đầu nối đồng bộ hệ thống công trình.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 96.000 triệu đồng (cơ cấu nguồn vốn: 70% ngân sách Thành phố, 30% ngân sách huyện Hoài Đức).

5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023-2026.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Hoài Đức.

III. Kết quả thẩm tra

Hồ sơ trình thẩm tra đầy đủ theo quy định Luật Đầu tư công số 30/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020. Các nội dung cụ thể như sau:

1. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp Quy hoạch phát

8

triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện Hoài Đức; việc thực hiện dự án không làm thay đổi mục đích sử dụng đất.

2. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

3. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai 2021-2025.

Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cho lĩnh vực thủy lợi được cập nhật là 5.952.000 triệu đồng, trong đó có 696.700 triệu đồng chưa xác định chi tiết mức vốn. Dự án đề xuất thời gian thực hiện 2023-2026, trong giai đoạn trung hạn 2021-2025 dự kiến ngân sách Thành phố bố trí 30.000 triệu đồng; như vậy nguồn vốn trung hạn đảm bảo khả năng cân đối cho dự án này.

Dự án sử dụng 30% TMĐT từ nguồn vốn huyện Hoài Đức, dự kiến bố trí trong giai đoạn trung hạn 2021-2025 là 25.000 triệu đồng. Nội dung này đã được HĐND huyện Hoài Đức thống nhất tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 23/6/2022 và Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 23/6/2022.

4. Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

5. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án nhằm đảm bảo tiêu úng cho 750ha đất tự nhiên thuộc các xã Minh Khai, Dương Liễu, Cát Quế, Yên Sở huyện Hoài Đức, góp phần đáp ứng nhu cầu sản xuất, nâng cao đời sống nhân dân khu vực, chống ô nhiễm môi trường, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng dự án.

6. Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án đảm bảo tiêu úng, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, ổn định sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

7. Nội dung khác: Sở Nông nghiệp và PTNT, Công ty TNHH MTV thủy lợi sông Đáy (đơn vị vận hành khai thác tuyến kênh tiêu T5) có ý kiến đề nghị không ngầm hóa một số tuyến kênh đi qua khu vực chưa có đông dân cư sinh sống nhằm tạo thuận lợi cho công tác quản lý, duy tu, vận hành tuyến kênh sau đầu tư.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua phê duyệt chủ trương đầu tư dự án và lưu ý nội dung này để UBND Thành phố chỉ đạo rà soát trong các bước tiếp theo.



Phụ lục 6

BÁO CÁO THẨM TRA

Về chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh chính Tam Báo, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội

(Kèm theo báo cáo số 78/BC-KTNS ngày 08/9/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố)

I. Hồ sơ trình

1. Tờ trình số 297/TTr-UBND ngày 31/8/2022 của UBND Thành phố về phê duyệt CTĐT dự án.
2. Báo cáo số 445/BC-KH&ĐT ngày 30/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.
3. Báo cáo đề xuất CTĐT của UBND huyện Hoài Đức.
4. Các ý kiến của sở, ban, ngành liên quan.

II. Nội dung đề xuất của UBND Thành phố

1. Mục tiêu đầu tư:

Đảm bảo tiêu úng cho khoảng 2.700 ha diện tích lưu vực và tạo nguồn nước tưới cho khoảng 540,67 ha đất canh tác, phát huy hiệu quả đồng bộ hệ thống thủy lợi đã và đang đầu tư trên địa bàn; chống vi phạm, lấn chiếm kênh, đảm bảo an toàn, thuận lợi cho công tác quản lý vận hành công trình; góp phần phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

- Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh trạm bơm Tam Báo, với chiều dài khoảng 9,5km, trong đó: Kênh hút trạm bơm Tam Báo dài khoảng 6,5km; Kênh xả trạm bơm Tam Báo với chiều dài khoảng 3,0km;
- Gia cố mặt bờ kênh làm đường quản lý kết hợp giao thông với tổng chiều dài khoảng 8,24km;
- Cải tạo nâng cấp các công trình trên kênh, tuyến phụ đầu nối đồng bộ hệ thống công trình.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 132.600 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023-2026.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Mê Linh.

III. Kết quả thẩm tra

Hồ sơ trình thẩm tra đầy đủ theo quy định Luật Đầu tư công số 30/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020. Các nội dung cụ thể như sau:

1. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Dự án phù hợp Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện Mê Linh; việc thực hiện dự án cơ bản không làm thay đổi mục đích sử dụng đất khu vực dự án.

2. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư: Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

3. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn: Dự án thuộc Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự kiến bố trí vốn trong giai đoạn 2021-2025.

Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cho lĩnh vực thủy lợi được cập nhật là 5.952.000 triệu đồng, trong đó có 696.700 triệu đồng chưa xác định chi tiết mức vốn. Dự án đề xuất thời gian thực hiện 2023-2026, trong giai đoạn trung hạn 2021-2025 dự kiến ngân sách Thành phố bố trí 50.000 triệu đồng; như vậy nguồn vốn trung hạn đảm bảo khả năng cân đối cho dự án này.

4. Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương: Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

5. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững: Dự án nhằm đảm bảo tiêu cho 2.700ha đất nông nghiệp và phi nông nghiệp, tạo nguồn cấp nước tưới cho khoảng 540,67ha; tạo điều kiện phát triển sản xuất nông nghiệp, nâng cao đời sống nhân dân, ổn định đời sống dân sinh kinh tế, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

6. Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn: Dự án đảm bảo tiêu ứng, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, ổn định sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Ban đề nghị HĐND Thành phố thông qua phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.



Phụ lục 7

BÁO CÁO THẨM TRA

Về chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND Thành phố và cải tạo sửa chữa Hội trường tầng 3 Trụ sở HĐND Thành phố và UBND Thành phố Thành phố

(Kèm theo báo cáo số 78/BC-KTNS ngày 08/9/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố)



I. Hồ sơ trình

1. Tờ trình số 301/TTr-UBND ngày 07/9/2022 và Tờ trình số 303/TTr-UBND ngày 08/9/2022 của UBND Thành phố về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

2. Báo cáo số 470/BC-KH&ĐT ngày 07/9/2022 của Sở Kế hoạch và đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.

3. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của Sở Xây dựng

4. Các ý kiến của sở, ban, ngành liên quan.

II. Nội dung đề xuất của UBND Thành phố

1. Mục tiêu đầu tư:

Cải tạo, nâng cấp: trụ sở làm việc Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội; Hội trường tầng 3 trụ sở làm việc Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội nhằm nâng cao chất lượng cơ sở vật chất, đáp ứng nhu cầu làm việc trong thời kỳ mới; góp phần làm đẹp cảnh quan khu vực với kiến trúc công trình hiện đại và đồng bộ. Song song đảm bảo điều kiện tốt nhất cho các cuộc họp quan trọng góp phần cải thiện chức năng phục vụ, tổ chức các buổi họp một cách chuyên nghiệp, hiện đại góp phần quan trọng vào sự thành công chung của buổi họp cũng như sự phát triển của Thủ đô Hà Nội.

2. Quy mô đầu tư:

Cải tạo, nâng cấp Trụ sở làm việc Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố (bao gồm các hạng mục trong nhà và ngoài nhà) và Cải tạo sửa chữa hội trường tầng 3 UBND thành phố Hà Nội. Chi tiết nội dung, quy mô đầu tư theo Hồ sơ và Báo cáo thẩm định số 470/BC-KH&ĐT ngày 07/9/2022 của Sở Kế hoạch và đầu tư.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 107,3 tỷ đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: số 17 Trần Nguyên Hãn và số 79 Đinh Tiên Hoàng, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022-2023.

8. Chủ đầu tư dự kiến: Ban quản lý Dự án Đầu tư xây dựng công trình dân dụng Thành phố Hà Nội.

III. Kết quả thẩm tra

Hồ sơ trình thẩm tra đầy đủ theo quy định Luật Đầu tư công số 30/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020. Các nội dung cụ thể như sau:

1. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

Dự án cải tạo nâng cấp, không làm thay đổi chức năng sử dụng đất và chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc, phù hợp với định hướng quy hoạch phân khu đô thị H1-1B (khu vực Hồ Gươm và vùng phụ cận), tỷ lệ 1/2000 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1360/QĐ-UBND ngày 19/3/2021.

2. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư:

Liên quan đến việc cải tạo sửa chữa tại địa điểm này, Sở Tài chính đã phê duyệt quyết toán 2 dự án hoàn thành: Quyết định số 7137/QĐ-STC ngày 15/10/2018 về cải tạo Hội trường trụ sở HĐND – UBND Thành phố; Quyết định số 8983/QĐ-STC ngày 31/12/2019 về cải tạo trụ sở Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND Thành phố. UBND Thành phố chịu trách nhiệm về nội dung đầu tư và chỉ đạo rà soát cụ thể các hạng mục đã được đầu tư, cải tạo để tránh trùng lặp; rà soát hiện trạng các hạng mục, trang thiết bị, để tính toán đưa ra nhiều phương án thiết kế, lựa chọn phương án thiết kế tối ưu về mặt kỹ - mỹ thuật, hiệu quả cao, tiết kiệm triệt để, tuyệt đối không để xảy ra thất thoát, lãng phí ngân sách.

3. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:

Dự án được đề xuất vốn Ngân sách Thành phố, trích từ nguồn Dự phòng thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 – 2025 là phù hợp quy định. UBND Thành phố có trách nhiệm cập nhật, bổ sung Dự án vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 – 2025 theo quy định.

4. Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương:

Dự án không sử dụng vốn vay.

5. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững:

Đoàn Đại biểu Quốc hội, HĐND và UBND Thành phố Hà Nội là một trong những cơ quan chính trị hành chính cao nhất của Chính quyền Thành phố, việc cải tạo, sửa chữa nhằm đảm bảo cơ sở vật chất, hoạt động của các cơ quan này là cần thiết, phát huy vai trò, năng lực trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị theo thẩm quyền.

Dự án đáp ứng các điều kiện phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư công 2019, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND Thành phố xem xét thông qua chủ trương đầu tư Dự án.